

Số: 63 /BC-UBND

Son Hà, ngày 23 tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới và đề xuất danh mục công trình cần đầu tư của 03 xã về đích nông thôn mới giai đoạn 2024-2025

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 599/TB-UBND ngày 05/12/2023 và số 43/TB-UBND ngày 26/01/2024 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 277/SKHĐT-KTN ngày 20/02/2024 và Sở Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 666/SNNPTNT-NTM ngày 22/02/2024 về việc khẩn trương rà soát đăng ký danh mục công trình cần đầu tư để đạt 13 xã về đích nông thôn mới giai đoạn 2024-2025; Ủy ban nhân dân huyện Sơn Hà báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới và đề xuất danh mục công trình cần đầu tư của 03 xã về đích nông thôn mới giai đoạn 2024-2025, cụ thể như sau:

1. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới giai đoạn 2024 – 2025 của 03 xã: Sơn Linh, Sơn Kỳ, Sơn Trung

1.1. Xã Sơn Linh

Xã Sơn Linh tự đánh giá đến thời điểm báo cáo cơ bản đạt 19/19 tiêu chí. Tuy nhiên qua kiểm tra rà soát có một số nội dung, hạng mục công trình cơ sở hạ tầng nông thôn đã xuống cấp, hư hỏng, đặc biệt là tiêu chí số 5 về trường học (Cơ sở trường mầm non và trường tiểu học Sơn Linh mới chỉ đạt ở mức tối thiểu, một số hạng mục tại các điểm trường lẻ và trường chính vẫn còn tận dụng các hạng mục cũ đã xuống cấp để sử dụng chưa đảm bảo bền vững cần phải đầu tư mới để đảm bảo an toàn công tác dạy và học cũng như đáp ứng tính bền vững của các tiêu chí), một số tuyến đường giao thông thuộc tiêu chí số 2 và các nhà sinh hoạt cộng đồng thôn trên địa bàn xã được đầu tư xây dựng đã lâu, hiện nay đã xuống cấp trầm trọng. Do đó, để đảm bảo các tiêu chí đạt chuẩn bền vững, không xảy ra tình trạng ngay sau khi công nhận thì rớt tiêu chí vào các năm tiếp theo nên xã Sơn Linh vẫn cần nguồn lực để thực hiện đầu tư đặc biệt là tiêu chí số 5 về trường học, giao thông.

1.2. Xã Sơn Trung

Xã Sơn Trung tự đánh giá đạt 14/19 tiêu chí gồm: Tiêu chí số 1 (Quy hoạch), Tiêu chí số 2 (Giao thông), Tiêu chí số 3 (Thủy lợi), Tiêu chí số 4 (Điện), Tiêu chí số 7 (Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn), Tiêu chí số 8 (Thông tin và truyền thông); Tiêu chí 12 (Lao động có việc làm), Tiêu chí số 13 (Tổ chức sản xuất), Tiêu chí số 14 (Giáo dục và đào tạo), Tiêu chí số 15 (Y tế); Tiêu chí số 16 (Văn hóa), Tiêu chí số 17 (Môi trường và an toàn thực phẩm); Tiêu chí số 18 (Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật), Tiêu chí số 19 (Quốc phòng và an ninh) theo Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025; **còn lại 05/19**

tiêu chí chưa đạt gồm: Tiêu chí số 5 – Trường học; Tiêu chí số 6 – CS vật chất và văn hóa; Tiêu chí số 9 – Nhà ở dân cư, Tiêu chí số 10 – Thu nhập Tiêu chí số 11 – Nghèo đa chiều.

1.3. Xã Sơn Kỳ

Xã Sơn Kỳ tự đánh giá **đạt 16/19 tiêu chí:** Tiêu chí số 1 – Quy hoạch; Tiêu chí số 3 – Thủy lợi và PCTT; Tiêu chí số 4 – Điện; Tiêu chí số 6 – CS vật chất và văn hóa, Tiêu chí số 7 – Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; Tiêu chí số 8 – Thông tin và Truyền thông; Tiêu chí số 9 – Nhà ở dân cư; tiêu chí số 11 – về hộ nghèo, Tiêu chí số 12 – Lao động; Tiêu chí 13 – Tổ chức sản xuất và PTKT nông thôn; Tiêu chí số 14 – Giáo dục và Đào tạo; tiêu chí số 15 – y tế, Tiêu chí số 16 – Văn hóa; Tiêu chí số 17 - Môi trường và an toàn thực phẩm, Tiêu chí số 18 – Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật; Tiêu chí số 19 – Quốc phòng và An ninh theo Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025; **còn lại 03/19 tiêu chí chưa đạt gồm:** Tiêu chí số 2 – Giao thông; Tiêu chí số 5 – Trường học; Tiêu chí số 10 – Thu nhập.

Qua kết quả rà soát trên, UBND huyện xác định kế hoạch 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới đến hết năm 2025 gồm: Sơn Linh, Sơn Kỳ, Sơn Trung, trong đó: Năm 2024: xã Sơn Linh (xã đang hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị công nhận năm 2023) và Sơn Kỳ, năm 2025: Xã Sơn Trung.

2. Tổng nhu cầu nguồn lực thực hiện Chương trình trên địa bàn 03 xã (Sơn Trung, Sơn Kỳ, Sơn Linh) để về đích nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 (nhu cầu còn lại của năm 2024 – 2025) là: **79.752 triệu đồng.**

2.1. Hiện nay huyện Sơn Hà đã lồng ghép huy động, bố trí nguồn lực từ các nguồn vốn như Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 15.452 triệu đồng (*chi tiết có phụ lục 01 kèm theo*).

2.2. Tổng nhu cầu vốn để đảm bảo 03 xã: Sơn Trung, Sơn Kỳ, Sơn Linh về đích nông thôn mới giai đoạn 2024 – 2025 là: **64.300 triệu đồng.**

- Ngân sách huyện, ngân sách xã: 6.430 triệu đồng.

- Đề nghị ngân sách tỉnh hỗ trợ: 57.870 triệu đồng; Trong đó: năm 2024 là 43.545 triệu đồng, năm 2025 là 14.325 triệu đồng, cụ thể như sau:

+ **Xã Sơn Linh:**

Năm 2024: 13.545 triệu đồng.

+ **Xã Sơn Kỳ:** 15.525 triệu đồng, gồm:

. Năm 2024: 10.000 triệu đồng.

. Năm 2025: 5.525 triệu đồng.

+ **Xã Sơn Trung:** 28.800 triệu đồng, gồm:

. Năm 2024: 20 triệu đồng.

. Năm 2025: 8.800 triệu đồng.

(Danh mục công trình chi tiết theo phụ lục đính kèm)

3. Các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân chung tay góp công, góp sức cùng với hệ thống chính trị địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới. Phát huy được vai trò chủ thể của người dân, phải làm cho người dân ý thức được vai trò chủ thể, chủ động, tự giác thực hiện, Nhà nước chỉ định hướng, hỗ trợ.

- Nâng cao hiệu quả nguồn lực đầu tư, lồng ghép hợp lý, chặt chẽ các nguồn vốn; huy động nguồn lực của địa phương, các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân và các nguồn vốn tín dụng... để thực hiện chương trình.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả nguồn vốn được phân bổ và đúng kế hoạch tiến độ đề ra.

4. Đề xuất, kiến nghị

Để đảm bảo nguồn lực đầu tư cho các xã hoàn thành các chỉ tiêu, tiêu chí, UBND huyện kính đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, đề nghị UBND tỉnh hỗ trợ nguồn vốn cho 03 xã xác định đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024 và năm 2025 theo kế hoạch. Đối với phần vốn đối ứng ngân sách huyện, UBND huyện cam kết bố trí đủ theo tỷ lệ quy định và chỉ đạo UBND các xã bố trí đủ phần vốn đối ứng ngân sách xã theo quy định.

Trên đây là kết quả rà soát, đề xuất danh sách các xã đạt chuẩn nông thôn mới đến hết năm 2025 trên địa bàn huyện Sơn Hà, UBND huyện kính báo cáo.

(Báo cáo này thay thế Công văn số 415/UBND-NN ngày 21/02/2024 của UBND huyện Sơn Hà./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT;
- Sở KH&ĐT;
- VPĐP XD NTM tỉnh;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các Phòng: NN&PTNT, TC-KH;
- UBND các xã: Sơn Linh, Sơn Kỳ, Sơn Trung;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, NNPTNT.



Đinh Thị Trà

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH LỒNG GHEP TỪ NGUỒN VỐN CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KT - XH VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2024 - 2025 ĐỂ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2024 ĐỐI VỚI 3 XÃ NẴM TRONG LỘ TRÌNH VỀ ĐÍCH NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

(Kèm theo Báo cáo số 63 /BC-UBND ngày 23/02/2024 của UBND huyện Sơn Hà)



TT	Dự án/ danh mục dự án	Nội dung thiết kế (dự kiến)	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Nguồn lực đã huy động		
					Tổng số (tất cả các)	Trong đó:	
					NSTW	NSDP	
1	Đường BTXM ông Cảnh - ông Đê, thôn Làng Rin	Nền mặt đường BTXM dài khoảng 0,6km, mặt đường 3m và thoát nước	Thôn Làng Rin, xã Sơn Trung	2024	1.092	950	142
2	Trường Mầm non Hoa Mai, hạng mục: điểm trường Tà Mâu	Xây dựng mới phòng học; hệ thống cấp nước; nhà vệ sinh; tường rào cổng ngõ và các hạng mục phụ trợ khác	thôn Tà Mâu, xã Sơn Trung	2024	1.553	1.350	203
2	Đường BTXM bà Xi - ông Đăm thôn Làng Đèo	Nền mặt đường BTXM dài khoảng 0,3km, mặt đường 3m và thoát nước	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Trung	2024	575	500	75
3	Đường ĐH74-xóm 3 nhà	khoảng 0,4 km	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Trung	2024-2025	805	700	105
3	Đường QL 24B - xóm 5 nhà	khoảng 0,35 km	Thôn Tà Mâu, Xã Sơn Trung	2024	690	600	90
4	Trường Tiểu học Sơn Linh (Điểm trường Ka La)	Khối nhà lớp học 02 tầng 04 phòng học, nhà vệ sinh, nhà để xe, tường rào, cổng ngõ và các công trình phụ trợ...	Thôn Ka La, xã Sơn Linh	2024	5.750	5.000	750
4	Trường Mầm non Sơn Kỳ	Điểm trường Làng Trắng: Xây mới tường rào cổng ngõ, nâng cấp sân chơi và sửa chữa nhà vệ sinh; Điểm trường Làng Bám: Nâng cấp tường rào, cổng ngõ và sân nền; Điểm trường Làng Rết: Xây dựng tường rào cổng ngõ, nhà kho, giếng khoan và nâng cấp sân chơi; Điểm trường Nước Lát: xây dựng tường rào cổng ngõ, nhà kho và nâng cấp sân chơi	Xã Sơn Kỳ	2024-2025	2.595	2.256	339
5	Trường Tiểu học Sơn Kỳ	Điểm trường Nước Lát: Nâng cấp 02 phòng học và xây dựng tường rào cổng ngõ, sân nền; Điểm trường Mô Níc: Xây mới Tường rào cổng ngõ, nhà công vụ giáo viên và sửa chữa 02 phòng học thuộc Trường Tiểu học Sơn Kỳ	Xã Sơn Kỳ	2024-2025	1.430	1.244	186
5	Đường BTXM nội đồng từ QL24 đến bãi suối Bờ Liên, thôn Làng Riêng	Đường GTNT loại B, Khoảng L= 0,3km	Thôn Làng Riêng, Xã Sơn Kỳ	2024-2025	460	400	60
6	Nâng cấp đường nội vùng từ nhà ông Khoanh đến điểm trường Mô Níc	Đường GTNT loại B, Khoảng L= 0,3km	thôn Mô Níc, xã Sơn Kỳ	2024-2025	472	410	62
Tổng cộng					15.422	13.410	2.012

PHỤ LỤC 2

TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ VÀ NHU CẦU NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI ĐỐI VỚI 3 XÃ NẰM TRONG LỘ TRÌNH VỀ ĐÍCH NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2024 - 2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN



(Kèm theo Báo cáo số 63 /BC-UBND ngày 23/02/2024 của UBND huyện Sơn Hà)

Đơn vị: triệu đồng

TT	TÊN DỰ ÁN	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện	Đề xuất nhu cầu vốn trong giai đoạn 2024-2025		Ghi chú
				Tổng số	Trong đó: Đề nghị ngân sách tỉnh hỗ trợ	
1	2	4	6	9	11	
I	Xã Sơn Kỳ			17.250	15.525	
1	Nâng cấp đường nội vùng (trung tâm xã) gồm: Đường Nội vùng từ nhà ông Thuận - nhà ông Dư; Đường nội vùng từ nhà ông Dư-nhà ông Ân; Đường nội vùng từ nhà ông Minh đến nhà ông Dư	xã Sơn Kỳ, huyện Sơn Hà	2024	10.000	9.000	
2	Trường Mầm non Sơn Kỳ	xã Sơn Kỳ, huyện Sơn Hà	2024 - 2025	3.200	2.880	
3	Trường Tiểu học Sơn Kỳ	xã Sơn Kỳ, huyện Sơn Hà	2024	2.900	2.610	
4	BTXM nội đồng Bờ La ra cánh đồng Gò De, thôn Làng Trắng	xã Sơn Kỳ, huyện Sơn Hà	2024 - 2025	1.150	1.035	
II	Xã Sơn Trung			32.000	28.800	
1	Xây dựng trường Mầm non Hoa Mai (Điểm trường chính và điểm trường Gò Rộc)	xã Sơn Trung	2024-2025	23.300	20.970	



2	Trường TH&THCS Sơn Trung (Điểm trường chính, Điểm trường Tà Màu, Điểm Trường Làng Đèo)	xã Sơn Trung	2024-2025	6.900	6.210	
3	Nâng cấp, mở rộng, chỉnh trang đường trung tâm xã (đoạn Trường TH&THCS xã - Khu sinh hoạt Văn hóa thể thao xã)	Thôn Làng Nà, xã Sơn Trung	2024	1.800	1.620	
III	Xã Sơn Linh			15.050	13.545	
1	Trường MN Sơn Ca (Điểm trường chính và điểm trường Ka La)	Thôn Ka La, xã Sơn Linh	2024-2025	9.100	8190	
3	Trường Tiểu học Sơn Linh (điểm trường chính)	Thôn Ka La, xã Sơn Linh	2024	600	540	
4	Đường BTXM ĐH 72 – Nhà ông Rê – TTCX nối tiếp	Thôn Gò Da, xã Sơn Linh	2024	1.250	1.125	
5	Đường BTXM Nhà ông Bênh – Đồi Gò Rin	Thôn Đồng A, xã Sơn Linh	2024	1.000	900	
6	Đường BTXM Cà Nhót – Hóc Rãi	Thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	2024	1.150	1.035	
7	Nâng cấp, sửa chữa NSH cộng đồng thôn Làng Ghè	Thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	2024	800	720	
8	Đường BTXM nhà ông Vinh – Nhà ông Chuẩn	Thôn Gò Da, xã Sơn Linh	2024	1.150	1.035	
Tổng cộng				64.300	57.870	